QD-MELIPHAR

TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM HÀ NỘI- CHI NHÁNH
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QD –MELIPHAR
Duyên Trường – Duyên Thái – Thường Tín – Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
.....

VILAS 693

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số: 29E /PKQ-19

***Mẫu để kiểm nghiệm* : Mỳ chũ Mạnh Cường**
Tên cơ sở: Hợp tác xã mỹ chũ Mạnh Cường
Địa chỉ : Thôn Nam Sơn, xã Nam dương, huyện Lục Ngạn, Bắc Giang
Người gửi mẫu: Khách hàng tự gửi mẫu ***Ngày gửi mẫu:*** 02/10/2019
Yêu cầu kiểm nghiệm*: (ghi rõ nội dung, số, ngày, tháng, năm của công văn hoặc giấy tờ kèm theo):* Chỉ tiêu hóa lý, vi sinh, Aflatoxin tổng số
Người nhận mẫu: Thanh Xuân ***Số đăng ký kiểm nghiệm****:29E*/PKQ-19
Mô tả mẫu: Mẫu đóng trong túi hàn kín . Không lưu mẫu

Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu / Yêu cầu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1.Chỉ tiêu hóa lý				
1.1*	Dạng sợi màu trắng đục, khô		Cảm quan	Đúng
1.2	Độ ẩm	%	DĐVNIV, PL 9.6	9,8
1.3	Hàm lượng tro không tan trong HCl	%	DĐVNIV, PL 9.7	0,03
1.4*	Hàm lượng Acid (tính theo axit xitric)	Độ	TK :Văn bản quy phạm VSATTP, tập II	0,1
1.5*	Hàm lượng Protein	%	TK :Food chemicals Codex, Phụ lục III	3,1
1.6*	Hàm lượng muối ăn	%	TK : Phân tích lương thực thực phẩm	0,12
2. Giới hạn chỉ tiêu vi sinh				
2.1	VK HK tổng số	CFU/g	DĐVN IV (Phụ lục 13.6)	$2,3x10^2$
2.2	BT men, mốc	BT/g	DĐVN IV (Phụ lục 13.6)	$<10^2$

1.Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm kiểm nghiệm Hà nội- Chi nhánh Công ty cổ phần Dược phẩm QD- MELIPHAR
2.Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu
*3.Các phép thử đánh dấu * là các phép thử không được VILAS công nhận*
4.Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu gửi kiểm nghiệm. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu

Scanned by CamScanner

2.3	*E. coli*	CFU/ g	DĐVN IV (Phụ lục 13.6)	Không có
2.4*	Coliforms	CFU/ g	DĐVN IV (Phụ lục 13.6)	KPH
2.5	*S. aureus*	CFU/ g	DĐVN IV (Phụ lục 13.6)	KPH
2.6*	*Cl. perfringens*	CFU/ g	DĐVN IV (Phụ lục 13.6)	KPH
2.7*	*B. cereus*	CFU/ g	QT-QC- 044	KPH
2.8*	Cadimi	ppm	Quang phổ hấp thụ nguyên tử -AAS lò graphit	KPH(<0,1)
2.9*	Asen	ppm	Quang phổ hấp thụ nguyên tử -AAS HVG	KPH(<0,1)
2.10*	Aflatoxin tổng số	µg/kg	TK : Văn bản quy phạm VSATTP tập II	KPH(< 4)

Hà nội, ngày 23 tháng 10 năm 2019

Giám đốc Trung tâm

Ths. Ngô Thị Vân

1.Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm kiểm nghiệm Hà nội- Chi nhánh Công ty cổ phần Dược phẩm QD- MELIPHAR
2.Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu
*3.Các phép thử đánh dấu * là các phép thử không được VILAS công nhận*
4.Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu gửi kiểm nghiệm. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu

Scanned by CamScanner

2.8*	Cadimi	ppm	Quang phổ hấp thụ nguyên tử -AAS	KPH(<0,1)
2.9*	Chì	ppm	Quang phổ hấp thụ nguyên tử -AAS	KPH(<0,1)
2.10*	Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật (Chlorpyrifos)	ppm	GT- Pesticide Residual Test Kit	KPH (< 0,1)

Hà nội, ngày 23 tháng 10 năm 2019

Giám đốc Trung tâm

Ths. Ngô Thị Vân

Scanned by CamScanner

QD-MELIPHAR

TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM HÀ NỘI- CHI NHÁNH
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QD –MELIPHAR
Duyên Trường – Duyên Thái – Thường Tín – Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

VILAS 698

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số: 26E /PKQ-19

***Mẫu để kiểm nghiệm* : Dưa Lưới**
Tên cơ sở: Hợp tác xã rau sạch Yên Dũng
Địa chỉ : Thôn Huyện, xã Tiến Dũng, huyện Yên Dũng, Bắc Giang
Người gửi mẫu: Khách hàng tự gửi mẫu ***Ngày gửi mẫu:*** 02/10/2019
Yêu cầu kiểm nghiệm: *(ghi rõ nội dung, số, ngày, tháng, năm của công văn hoặc giấy tờ kèm theo)*. Chỉ tiêu hóa lý, vi sinh, kim loại nặng
Người nhận mẫu: Thanh Xuân ***Số đăng ký kiểm nghiệm***: *26E*/PKQ-19
Mô tả mẫu: Mẫu quả màu vàng , mùi thơm, đóng trong túi hàn kín . Không lưu mẫu
Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu / Yêu cầu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1.Chỉ tiêu hóa lý				
1.1	Độ ẩm	%	DĐVNIV, PL 9.6	19,2
1.2*	Hàm lượng đường tổng số	%	TK : Phân tích lương thực thực phẩm, 1974	12,5
1.3	HL tro tổng số	%	DĐVNIV, PL 9.7	0,6
1.4*	Protein	%	TK :Phân tích lương thực thực phẩm, 1974	1,2
2. Giới hạn chỉ tiêu vi sinh				
2.1	VK HK tổng số	CFU/g	DĐVN IV (Phụ lục 13.6)	<10
2.2	BT men, mốc	BT/g	DĐVN IV (Phụ lục 13.6)	<10
2.3	*E. coli*	CFU/ g	DĐVN IV (Phụ lục 13.6)	Không có
2.4*	Coliforms	CFU/ g	DĐVN IV (Phụ lục 13.6)	KPH
2.5	*S. aureus*	CFU/ g	DĐVN IV (Phụ lục 13.6)	KPH
2.6*	*Cl. perfringens*	CFU/ g	DĐVN IV (Phụ lục 13.6)	KPH
2.7*	*B. cereus*	CFU/ g	QT-QC- 044	KPH

1.Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm kiểm nghiệm Hà nội- Chi nhánh Công ty cổ phần Dược phẩm QD- MELIPHAR
2.Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu
*3.Các phép thử đánh dấu * là các phép thử không được VILAS công nhận*
4.Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu gửi kiểm nghiệm. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu

Scanned by CamScanner

QD-MELIPHAR

TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM HÀ NỘI- CHI NHÁNH
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QD –MELIPHAR
Duyên Trường – Duyên Thái – Thường Tín – Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
.....

VILAS 693

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số: 27E /PKQ-19

***Mẫu để kiểm nghiệm* : Dưa Lê**
Tên cơ sở: Hợp tác xã rau sạch Yên Dũng
Địa chỉ : Thôn Huyện, xã Tiến Dũng, huyện Yên Dũng, Bắc Giang
Người gửi mẫu: Khách hàng tự gửi mẫu ***Ngày gửi mẫu:*** 02/10/2019
Yêu cầu kiểm nghiệm: *(ghi rõ nội dung, số, ngày tháng, năm của công văn hoặc giấy tờ kèm theo)*: Chỉ tiêu hóa lý, vi sinh, Kim loại nặng
Người nhận mẫu: Thanh Xuân ***Số đăng ký kiểm nghiệm***:*27E*/PKQ-19
Mô tả mẫu: Mẫu quả màu xanh nhạt , mùi thơm, đóng trong túi hàn kín . Không lưu mẫu
Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu / Yêu cầu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1.Chỉ tiêu hóa lý				
1.1	Độ ẩm	%	DĐVNIV, PL 9.6	19,8
1.2*	Hàm lượng đường tổng số	%	TK : Phân tích lương thực thực phẩm, 1974	10,2
1.3	HL tro tổng số	%	DĐVNIV, PL 9.7	0,57
1.4*	Protein	%	TK :Phân tích lương thực thực phẩm, 1974	1,22
2. Giới hạn chỉ tiêu vi sinh				
2.1	VK HK tổng số	CFU/g	DĐVN IV (Phụ lục 13.6)	<10
2.2	BT men, mốc	BT/g	DĐVN IV (Phụ lục 13.6)	<10
2.3	*E. coli*	CFU/ g	DĐVN IV (Phụ lục 13.6)	Không có
2.4*	Coliforms	CFU/ g	DĐVN IV (Phụ lục 13.6)	KPH
2.5	*S. aureus*	CFU/ g	DĐVN IV (Phụ lục 13.6)	KPH
2.6*	*Cl. perfringens*	CFU/ g	DĐVN IV (Phụ lục 13.6)	KPH

1.Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm kiểm nghiệm Hà nội- Chi nhánh Công ty cổ phần Dược phẩm QD- MELIPHAR
2.Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu
*3.Các phép thử đánh dấu * là các phép thử không được VILAS công nhận*
4.Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu gửi kiểm nghiệm. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu

Scanned by CamScanner

2.7*	*B. cereus*	CFU/ g	QT-QC- 044	KPH
2.8*	Cadimi	ppm	Quang phổ hấp thụ nguyên tử -AAS	KPH(<0,1)
2.9*	Chì	ppm	Quang phổ hấp thụ nguyên tử -AAS	KPH(<0,1)
2.10*	Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật (Chlorpyrifos)	ppm	GT- Pesticide Residual Test Kit	KPH (< 0,1)

Hà nội, ngày 23 tháng 10 năm 2019

Giám đốc Trung tâm

TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM HÀ NỘI - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QD

Ths. Ngô Thị Vân

1.Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm kiểm nghiệm Hà nội- Chi nhánh Công ty cổ phần Dược phẩm QD- MELIPHAR
2.Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu
*3.Các phép thử đánh dấu * là các phép thử không được VILAS công nhận*
4.Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu gửi kiểm nghiệm. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu

Scanned by CamScanner

QD-MELIPHAR

TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM HÀ NỘI- CHI NHÁNH
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QD –MELIPHAR
Duyên Trường – Duyên Thái – Thường Tín – Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
.....

VILAS 699

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số: 28E /PKQ-19

***Mẫu để kiểm nghiệm* : Dưa Leo**
Tên cơ sở: Hợp tác xã rau sạch Yên Dũng
Địa chỉ : Thôn Huyện, xã Tiến Dũng, huyện Yên Dũng, Bắc Giang
Người gửi mẫu: Khách hàng tự gửi mẫu ***Ngày gửi mẫu:*** 02/10/2019
Yêu cầu kiểm nghiệm: *(ghi rõ nội dung, số, ngày, tháng, năm của công văn hoặc giấy tờ kèm theo)*: Chỉ tiêu hóa lý, vi sinh, Kim loại nặng
Người nhận mẫu: Thanh Xuân ***Số đăng ký kiểm nghiệm***:*28E*/PKQ-19
Mô tả mẫu: Mẫu nguyên quả dưa leo, màu xanh nhạt, mùi thơm, đóng trong túi hàn kín .
Không lưu mẫu

Kết quả thử nghiệm:

STT	Tên chỉ tiêu / Yêu cầu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1.Chỉ tiêu hóa lý				
1.1	Độ ẩm	%	DĐVNIV, PL 9.6	19,8
1.2*	Hàm lượng đường tổng số	%	TK : Phân tích lương thực thực phẩm, 1974	10,2
1.3	HL tro tổng số	%	DĐVNIV, PL 9.7	0,5
1.4*	Protein	%	TK :Phân tích lương thực thực phẩm, 1974	1,22
2. Giới hạn chỉ tiêu vi sinh				
2.1	VK HK tổng số	CFU/g	DĐVN IV (Phụ lục 13.6)	<10
2.2	BT men, mốc	BT/g	DĐVN IV (Phụ lục 13.6)	<10
2.3	*E. coli*	CFU/ g	DĐVN IV (Phụ lục 13.6)	Không có
2.4*	Coliforms	CFU/ g	DĐVN IV (Phụ lục 13.6)	KPH
2.5	*S. aureus*	CFU/ g	DĐVN IV (Phụ lục 13.6)	KPH
2.6*	*Cl. perfringens*	CFU/ g	DĐVN IV (Phụ lục 13.6)	KPH

1.Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm kiểm nghiệm Hà nội- Chi nhánh Công ty cổ phần Dược phẩm QD- MELIPHAR
2.Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu
*3.Các phép thử đánh dấu * là các phép thử không được VILAS công nhận*
4.Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu gửi kiểm nghiệm. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu

Scanned by CamScanner

2.7*	*B. cereus*	CFU/ g	QT-QC- 044	KPH
2.8*	Cadimi	ppm	Quang phổ hấp thụ nguyên tử -AAS	KPH(<0,1)
2.9*	Chì	ppm	Quang phổ hấp thụ nguyên tử -AAS	KPH(<0,1)
2.10*	Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật (Chlorpyrifos)	ppm	GT- Pesticide Residual Test Kit	KPH (< 0,1)

Hà nội, ngày 23 tháng 10 năm 2019

Giám đốc Trung tâm

Ths. Ngô Thị Vân

Scanned by CamScanner